BÁO CÁO TÀI CHÍNH
ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

TRUNG TÂM HỖ TRỢ VÀ PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG THIỆN CHÍ

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN MỸ (AMERICAN AUDITING)
A120OT11, Vinhome Golden River, 2 Tôn Đức Thắng, P.Bến Nghé, Q.1, TP.HCM
Tel: 028 3820 3822 Fax: 028 3848 2246

Số: 022/2023/BCKT-AA

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Ban Giám đốc**
TRUNG TÂM HỖ TRỢ VÀ PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG THIỆN CHÍ

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính của TRUNG TÂM HỖ TRỢ VÀ PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG THIỆN CHÍ, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2022.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho báo cáo tài chính không có các sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

TRÁCH NHIỆM CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải tuân thủ các quy tắc đạo đức nghề nghiệp, phải lập kế hoạch và thực hiện công việc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý rằng liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn chứa đựng các sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập đầy đủ các bằng chứng kiểm toán thích hợp về các số liệu và các thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán chuyên môn của kiểm toán viên về rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hay nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính một cách trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ của đơn vị. Việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá các chính sách kế toán đã được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính quan trọng của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho chúng tôi đưa ra ý kiến kiểm toán.

Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của TRUNG TÂM HỖ TRỢ VÀ PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG THIỆN CHÍ cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và tuân thủ theo các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

TP.HCM, ngày 16 tháng 03 năm 2023

ĐẠI DIỆN CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN MỸ (AMERICAN AUDITING)

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KIỂM TOÁN MỸ

Giám Đốc	Kiểm toán viên
NGUYỄN HỮU TRÍ	**TRẦN NGỌC HÙNG**
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán	Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
Số: 0476-2023-070-1	Số: 1084-2023-070-1

TRUNG TÂM THIỆN CHÍ

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31/12/2022

Mã	KHOẢN MỤC	Tại 30/12/2022	Tại 31/12/2021
	TÀI SẢN		
	Tài sản cố định	-	-
010	Tài sản cố định vô hình - Giá trị cửa hàng	-	-
014	Tài sản cố định vô hình - khác	-	-
028	Tài sản cố định hữu hình	-	-
028a	Khấu hao luỹ kế	-	-
040	Tài sản tài chính (cho vay)	14,095,900,000	9,939,731,000
044	**Tổng tài sản (I)**	**14,095,900,000**	**9,939,731,000**
	Tài sản lưu động (II)	-	-
050	Nguyên vật liệu, hàng hóa dở dang tồn kho	432,259,372	648,833,372
060	Hàng hoá tồn kho	-	-
064	Tiền ứng trước theo đơn đặt hàng	-	-
068	Trái quyền khách hàng và các TK liên quan khác	-	-
072	Các trái quyền khác	2,379,620,310	1,589,143,718
084	Tiền gửi ngân hàng	4,610,873,496	6,340,329,261
088	Tiền tại quỹ	14,066,021	10,633,134
092	Chi phí trả trước	-	-
096	**Cộng II**	**7,436,819,199**	**8,588,939,485**
110	**TỔNG CỘNG (I+II)**	**21,532,719,199**	**18,528,670,485**
	Vốn hoạt động		
120	Vốn xã hội hay cá nhân	6,243,542,392	6,243,542,392
124	Chênh lệch về đánh giá lại	-	-
126	Dự trữ pháp định	-	-
130	Dự phòng theo quy định	-	-
132	Dự trữ khác	-	-
134	Chuyển sang niên độ mới	9,626,888,093	6,866,719,414
136	Kết quả niên độ	3,238,972,714	2,760,168,679
140	Dự phòng theo quy định	-	-
142	**Tổng vốn hoạt động (I)**	**19,109,403,199**	**15,870,430,485**
	NỢ		
154	Dự phòng rủi ro và chi phí	-	-
156	Tiền vay và các khoản nợ liên quan	-	-
164	Tạm ứng và trả trước theo đơn đặt hàng	-	-
166	Phải trả nhà cung cấp và các khoản liên quan	-	-
172	Các khoản nợ khác	2,423,316,000	2,658,240,000
174	Lợi tức nhận trước	-	-
176	**Cộng II**	**2,423,316,000**	**2,658,240,000**
180	**TỔNG CỘNG (I+II)**	**21,532,719,199**	**18,528,670,485**

Bình Thuận, ngày 31 tháng 12 năm 2022

GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM HỖ TRỢ VÀ PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG THIỆN CHÍ

Nguyễn Văn Thân

TRUNG TÂM THIỆN CHÍ

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

Từ 01/01/2022 đến 31/12/2022

Mã		Diễn giải	Năm 2022	Năm 2021
		THU NHẬP		
70		**Bán sản phẩm**	**362,590,000**	**494,891,000**
	701	Bán sản phẩm	362,590,000	494,891,000
	703	Bán tài sản	-	-
71		**Cung cấp dịch vụ**	**-**	**-**
72		**Đánh giá lại tài sản**	**-**	**-**
74		**Trợ cấp hoạt động**	**10,365,812,917**	**10,063,211,614**
	741	Trợ cấp từ các nhà tài trợ	10,308,820,417	9,933,596,614
	778	Trợ cấp khác	56,992,500	129,615,000
76		**Lợi nhuận từ hoạt động tài chính**	**637,829,248**	**515,391,513**
	766	Chênh lệch tỷ giá ngoại tệ	6,983,166	3,937,934
	768	Lãi ngân hàng	59,640,082	3,638,579
	768a	Lãi tín dụng	571,206,000	507,815,000
		Tổng thu nhập	**11,366,232,165**	**11,073,494,127**
		CHI PHÍ		
60		**Mua vật liệu**	**333,653,282**	**852,629,213**
	601	Mua nguyên liệu	250,554,798	773,319,567
	(*)	Mua vật liệu khác, công cụ nhỏ	50,482,970	47,024,000
	606	Mua năng lượng	32,615,514	32,285,646
61		**Chi phí dịch vụ**	**5,081,213,764**	**4,781,795,717**
	613	Chi phí cư trú	149,572,156	193,920,999
	615	Chi phí sửa chữa, nhiên liệu	139,970,799	102,203,414
	617	Chi phí thực hiện cac chương trình dự án	2,608,133,250	2,264,370,304
	617a	Chương trình nâng cao năng lực học đường	223,708,093	94,190,000
	617b	Chương trình hỗ trợ học bổng	1,216,296,000	1,464,270,000
	618	Chi phí khác	743,533,466	662,841,000
62		**Chi phí di chuyển và dịch vụ khác**	**45,142,096**	**35,187,956**
64		**Chi phí lương phải trả**	**1,447,024,898**	**1,657,844,400**
	64a	Chi phí phải trả cho nhân viên	1,447,024,898	1,657,844,400
	64b	Chi phí phải trả cho cộng tác viên	-	-
64c		Chi phí quản lý khác	984,662,000	953,005,000
66		Chi phí tài chính	5,901,445	5,396,324
66a		Chi phí thanh lý tài sản	190,968,000	-
69		Chi phí chênh lệch tỷ giá	38,693,966	27,466,838
67		Chi phí khác	-	-
68		Chi phí khấu hao tài sản	-	-
		Tổng chi phí	**8,127,259,451**	**8,313,325,448**
		KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG	**3,238,972,714**	**2,760,168,679**
		Thuế thu nhập		
		LỜI / LỖ	**3,238,972,714**	**2,760,168,679**

(*) Số cộng của TK 602,605

Bình Thuận, ngày 31 tháng 12 năm 2022

GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM HỖ TRỢ VÀ PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG THIỆN CHÍ

Nguyễn Văn Thân

LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC & KỸ THUẬT TỈNH BÌNH THUẬN
TRUNG TÂM HỖ TRỢ VÀ PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG
THIỆN CHÍ
Ngã hai, thôn Phú Sum, xã Hàm Mỹ - Hàm Thuận Nam – Bình Thuận ĐT/Fax:: (0252 3899224)
Email:thienchi.hamthuannam@gmail.com www.thienchi.org

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH
Năm 2022

1. Đặc điểm của đơn vị

Hình thức: Trung tâm hỗ trợ và phát triển cộng đồng Thiện Chí (gọi tắt TT Thiện Chí) là một Tổ chức xã hội, trực thuộc Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật tỉnh Bình Thuận theo quyết định số 165 QĐ/ LHH ngày 08 tháng 12 năm 2005.

Lĩnh vực hoạt động: tư vấn, đào tạo và hỗ trợ phát triển nông thôn

Phạm vi hoạt động: Tỉnh Bình Thuận

2. **Hình thức tổ chức sổ sách**: Dùng phần mềm WBILAN của Công ty phần mềm kế toán COTE QUEST - FRANCE dùng để theo dõi quỹ tài trợ và hoạt động được ghi trong giấy phép số 165 QĐ/ LHH ngày 08 tháng 12 năm 2005.

3. **Các chỉ tiêu tài chính:**
Các chỉ tiêu tài chính dưới đây đã và đang được thực hiện tại Tỉnh Bình Thuận

3.1. Tài sản hoạt động

Tài sản bao gồm tất cả giá trị dụng cụ làm việc có giá trị lớn hơn 30.000.000 đồng. Từ năm 2016 Trung tâm Thiện Chí quyết định thanh lý toàn bộ tài sản cố định tại cơ quan có giá trị dưới 30.000.000đ và sẽ thanh lý toàn bộ tài sản tại các trung tâm vi tính do Trung tâm sẽ chuyển giao toàn bộ tài sản này cho các trường quản lý.

3.2. Khấu hao tài sản

Do tài sản tại cơ quan và tại các trung tâm vi tính năm 2016 đã thanh lý hết toàn bộ nên năm nay không thực hiện việc khấu hao nữa.

Tổng số tiền khấu hao năm 2022 là: 0 đồng

3.3. Tình hình nhân viên

	Năm 2022	Năm 2021
Tổng số nhân viên (người) :	24	22
Tổng thu nhập của nhân viên (đồng):	1.447.024.898	1.657.844.400
Bình quân thu nhập (đồng/người/tháng):	4.637.900	5.796.658

Chính sách tăng lương hàng năm vẫn không thay đổi. Tổng chi phí lương năm 2022 giảm so với năm 2021 là 20% do trong năm 2021 Trung tâm Thiện Chí thanh toán 30% tiền thâm niên đợt cuối cho nhân viên. Năm 2022 Trung tâm Thiện Chí điều chỉnh những chi phí trả cho nhân viên làm việc trực tiếp tại địa phương thành những khoản chi phí thực hiện các chương trình dự án. Vì vậy chi phí tiền lương năm 2022 giảm hơn so với năm 2021.

Từ năm 2008, Trung tâm Thiện Chí đã tham gia chế độ BHXH cho toàn thể nhân viên.

3.4. Hoạt động tín dụng

Hoạt động cấp vốn vẫn được thực hiện tốt, tiền vốn hỗ trợ kinh tế được nâng lên tới mức tối đa là 10.000.000 đồng. Bên cạnh đó, để tạo công ăn việc làm cho người dân, dự án cũng tiếp tục hỗ trợ cho các cá nhân được mượn tới mức tối đa là 20.000.000 đồng. Năm 2021, Trung tâm Thiện Chí tập trung vào chương trình hộ khó khăn cho mượn vốn không phí và có phí quản lý 0.5% từ vòng 3 trở lên cho những hộ có hoàn cảnh tương đối khá và có nhu cầu mượn vốn để chăn nuôi, trồng trọt hay buôn bán nhỏ.

Tình hình nợ tín dụng như sau: Tính đến ngày 31/12/2022 Trung tâm Thiện Chí hiện có 3.519 hộ đang tham gia mượn vốn.

3.4.1. Cấp tín dụng

	Tổng cộng	Vay vốn TVL	Chương trình kinh tế
Tại ngày 31/12/2022	VND	VND	VND
	14.095.900.000	**18.200.000**	**14.077.700.000**
Đức Linh	5.207.600.000		5.207.600.000
Tánh Linh	4.928.100.000	18.200.000	4.909.900.000
Hàm Thuận Nam	3.960.200.000		3.960.200.000

3.4.2. Thu nhập từ hoạt động tín dụng năm 2022:
- Thu lãi từ tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn: 59.640.082 VND
- Thu phí từ hoạt động tín dụng: 571.206.000 VND

3.4.3. Thu nhập khác
- Thu lãi từ tiền quỹ bảo hiểm 9% cho vay 29.925.000 VND
- Thu khác: 27.067.500 VND

3.5. Chi phí cho hoạt động

Chi tiết các khoản chi trong năm 2022 như sau:

Nội dung chi phí		Số tiền (VNĐ)
1. Chi phí nguyên liệu:		**250.554.798**
1.1 Chi phí hàng thủ công	234.071.751	
1.2 Chi phí hàng xe đạp tre	16.483.047	
2.Chi phí vật liệu khác, công cụ nhỏ		**50.482.970**
2.1 Chi phí văn phòng phẩm	23.703.970	
2.2 Chi phí công cụ, dụng cụ quản lý	26.779.000	
2.3 Chi phí máy vi tính trường học		
3. Chi phí năng lượng:		**32.615.514**
3.1 Chi phí gaz, điện, nước	32.615.514	
4. Chi phí cư trú:		**149.572.156**
4.1 Chi phí thuê văn phòng, vật dụng văn phòng	149.572.156	
5. Chi phí sửa chữa, nhiên liệu:		**139.970.799**
5.1 Chi phí xăng xe và sữa chữa xe cho nhân viên công tác	139.970.799	
6. Chi phí đào tạo &dụng cụ, văn phòng phẩm:		**4.853.579.743**
6.1 Chi phí tập huấn, họp nhóm hộ khó khăn	74.316.000	
6.2 Chi phí tập huấn cộng tác viên	26.602.000	
6.3 Chi phí tập huấn lớp nông nghiệp và thú y	1.100.000	
6.4 Chi phí tập huấn cộng tác viên, nhân viên		
6.5 Chi phí tham quan chương trình nông nghiệp	2.853.000	
6.6 Chi phí làm mô hình chương trình nông nghiệp	65.534.100	
6.7 Chi phí mua dụng cụ, con giống chương trình nông nghiệp	5.880.000	
6.8 Chi phí photo tài liệu tập huấn nông nghiệp		

6.9 Chi phí hội thảo mô hình, hội thi	-	
6.10 Tập huấn hàng thủ công	56.264.500	
6.11 Chi phí cho tình nguyện viên	2.379.000	
6.12 Chi phí vật liệu giáo dục	56.549.820	
6.13 Chi phí tập huấn y tế học đường	79.529.600	
6.14 Chi mua thiết bị cho trường học	38.940.000	
6.15 Chi phí thuốc và thuốc tẩy giun cho trường học	188.673	
6.16 Chi cấp học bổng	1.216.296.000	
6.17 Tài trợ trung tâm vi tính	48.500.000	
6.18 Chi phí cho đối tác	65.524.500	
6.19 Chi phí đào tạo nhân viên	50.803.800	
6.20 Chi phí tập huấn QPN nhóm phụ nữ TVL		
6.21 Chi phí tập huấn đội kịch		
6.22 Chí phí mua thuốc hô hấp	-	
6.23 Chi phí nhân viên thực hiện các chương trình	1.215.072.350	
6.24 Chi phí cộng tác viên thực hiện các chương trình	829.751.000	
6.25 Chi phí mua thuốc tẩm mùng chống bệnh sốt rét	-	
6.26 Chi phí hố xí sạch cộng đồng	16.400.000	
6.27 Chi phí xử lý rác		
6.28 Chi phí kiểm toán	21.288.000	
6.29 Chi phí thẩm định mở rộng dự án	-	
6.30 Chi phí tập huấn phụ nữ	84.285.000	
6.31 Chi phí ngày 31/05 (Ngày không hút thuốc lá)	23.800.000	
6.32 Chi phí trồng cây, cầu đường	66.280.000	
6.33 Chi phí hỗ trợ bệnh, BHYT cho HKK	89.104.400	
6.34 Chi phí hỗ trợ rủi ro cây trồng, vật nuôi cho HKK	30.870.000	
6.35 Chi phí hỗ trợ nhà tình thương	494.500.000	
6.36 Chi phí thu gom bao nylon	-	
6.37 Tập huấn cho trung tâm vi tính		
6.38 Chi phí lỗ bán tài sản	190.968.000	
6.39 Chi phi khấu hao tài sản		
6.40 Chi phi rũi ro tín dụng		
7. Chi phí khác:		**129.059.066**
7.1 Chi phí linh tinh	129.059.066	
8. Chi phí di chuyển và dịch vụ khác:		**45.142.096**
8.1 Chi phí vận chuyển	1.208.000	
8.2 Chi phí công tác nhân viên	21.614.000	
8.3 Chi phí điện thoại, fax, gửi thư	22.320.096	
9.Chi phí nhân viên:		**2.431.686.898**
9.1 Chi phí lương nhân viên	1.038.315.900	
9.2 Chi phí lương và chi khác cho CTV		
9.3 Chi phí bảo hiểm tai nạn cho nhân viên	5.586.000	
9.4 Chi phí BHXH cho nhân viên	403.122.998	
9.5 Chi phí quản lý khác	984.662.000	
10. Chi phí tài chính:		**44.595.411**

10.1 Chi phí tài chính	5.901.445	
10.2 Chênh lệch tỷ giá	38.693.966	
11.Chi phí khác:	-	**0**
11.1 Chi phí khác		-
Tổng cộng		**8.127.259.451**

4. Nguồn vốn

4.1 Vốn mượn

Năm 2022, Trung tâm Thiện Chí có mượn vốn từ Tổ chức Mekong Plus France không lãi suất để duy trì các hoạt động của Trung tâm.

STT	Nguồn cho mượn	Số tiền
1	Tổ chức Mekong Plus France	664.560.000

4.2 Xóa vốn mượn

Năm 2022, Tổ chức Mekong Plus France quyết định xóa nợ cho Trung tâm Thiện Chí sau 05 năm cho mượn vốn bằng hình thức chuyển số tiền mượn hàng năm thành tiền tài trợ cho Trung tâm Thiện Chí.

STT	Mekong Plus xóa nợ	Số tiền
1	Tổ chức Mekong Plus France tài trợ cho TT Thiện Chí	664.560.000

5. Nguồn tài trợ

Các nguồn tài trợ nhận được năm 2022

STT	Tên Tổ Chức Tài trợ	Tiền VNĐ
1	Nhận tài trợ cá nhân	142.917.000
2	Nhận tài trợ từ Friend of Mekong Quilts	200.096.242
3	Nhận tài trợ từ tổ chức Paris Bamboo	168.787.570
4	Nhận tài trợ từ ĐSQ Úc	155.531.740
5	Nhận tài trợ từ Momo	496.860.242
6	Nhận tài trợ từ Give ASIA	20.627.623
7	Nhận tài trợ từ Mekong Plus	1.479.231.613
8	Nhận tài trợ từ Future 21, qua Mekong Plus	1.338.140.710
9	Nhận tài trợ từ Scouts, qua Mekong Plus	436.831.058
10	Nhận tài trợ từ NEXT, qua Mekong Plus	2.303.961.278
11	Nhận tài trợ từ Dr.Eric, qua Mekong Plus	414.713.030
12	Nhận tài trợ từ các cá nhân, qua Mekong Plus	419.545.819
13	Nhận tài trợ từ Benina VN, qua Mekong Plus	1.105.901.413
14	Nhận tài trợ từ SELAVIP, qua Mekong Plus	519.773.664

15	Nhận tài trợ từ Juniclair VN, qua Mekong Plus	1.105.901.413
	TỔNG CỘNG	**10.308.820.417**

Bình Thuận, ngày 31 tháng 12 năm 2022

Giám đốc

LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT TỈNH BÌNH THUẬN
TRUNG TÂM HỖ TRỢ VÀ PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG THIỆN CHÍ

Nguyễn Văn Thân